

BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 1953/BC-PAS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Về việc kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2021 và xác định chỉ tiêu tuyển sinh
năm 2022 trình độ tiến sĩ

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phúc đáp công văn số 1836/BGDĐT-GDDH, ngày 29/04/2022 về việc báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2021 và xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh kính gửi báo cáo và đăng ký chỉ tiêu theo phụ lục 1 và 2 đính kèm.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PVT Hoàng Quốc Cường (để p/h chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTĐT.



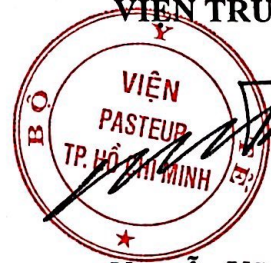
Nguyễn Vũ Trung

Cơ quan quản lý trực tiếp: Bộ Y tế
Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO THỰC HIỆN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2021
(Đính kèm công văn số 1953 /BC-PAS ngày 24 tháng 5 năm 2022)

STT	Trình độ/Lĩnh vực/Ngành đào tạo	Mã ngành	Lĩnh vực	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỉ lệ %
A	SAU ĐẠI HỌC			6	0	0
1	Tiến sĩ			6	0	0
1.1	Sức khỏe			6	0	0
1.1.1	Khoa học y sinh	9720101	Sức khỏe	2	0	0
1.1.2	Dịch tễ học	9720117	Sức khỏe	4	0	0
B	ĐẠI HỌC					
C	CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON					

VIỆN TRƯỞNG 

Nguyễn Vũ Trung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CƠ SỞ PHÁP LÝ XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU NĂM 2022

1. Danh sách ngành đào tạo

T	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản cho phép mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh	Đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Số văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Ngày ban hành văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo từ xa
1	Khoa học y sinh	9720101	5478/QĐ-BGD&ĐT-SĐH	03/10/2001	1203/QĐ-BGDĐT	29/03/2018		2001	2021		0			
2	Dịch tễ học	9720117	QĐ 2391/QĐ-BGDĐT	08/07/2015	1203/QĐ-BGDĐT	29/03/2018		2015	2021		0			

Cơ quan quản lý trực tiếp: Bộ Y tế
Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÁC ĐIỀU KIỆN XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2022

1. Quy mô đào tạo hình thức chính quy đến ngày 31/12/2021 (người học)

STT	Trình độ/Lĩnh vực/Ngành đào tạo	Mã ngành	Lĩnh vực	Quy mô đào tạo
A	SAU ĐẠI HỌC			
1	Tiến sĩ			6
1.1	Sức khỏe			6
1.1.1	Khoa học y sinh	9720101	Sức khỏe	6
1.1.2	Dịch tễ học	9720117	Sức khỏe	0
2	Thạc sĩ			6
B	ĐẠI HỌC			
C	CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON			0

8/



2. Dự kiến người học tốt nghiệp năm 2022 (người học)

STT	Trình độ/Lĩnh vực/Ngành đào tạo	Mã ngành	Lĩnh vực	Thời gian đào tạo	Dự kiến tốt nghiệp
A	SAU ĐẠI HỌC				
1	Tiến sĩ			0	2
1.1	Sức khỏe			0	2
1.1.1	Khoa học y sinh			0	2
1.1.2	Dịch tễ học	9720101	Sức khỏe	3	0
2	Thạc sĩ	9720117	Sức khỏe	3	2
B	ĐẠI HỌC			0	0
C	CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON			0	0

3. Giảng viên toàn thời gian, giảng viên thỉnh giảng theo lĩnh vực đến ngày 31/12/2021

3.1 Giảng viên toàn thời gian theo lĩnh vực các trình độ từ cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ (người)

STT	Lĩnh vực	Mã ngành	Giáo sư. Tiến sĩ/ Giáo sư. Tiến sĩ khoa học	Phó Giáo sư. Tiến sĩ/ Phó Giáo sư. Tiến sĩ khoa học	Tiến sĩ/ Tiến sĩ khoa học	Thạc sĩ	Đại học	Tổng cộng	Tổng giảng viên quy đổi xác định chỉ tiêu
I	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ tiến sĩ								
1	Sức khỏe		1	3	10			14	52
1.1	Khoa học y sinh	9720101	0	2	6			8	28
1.2	Dịch tễ học	9720117	1	1	4			6	24
	Tổng cộng giảng dạy tiến sĩ		1	3	10			14	52
II	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ thạc sĩ								
III	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ ĐH, CĐSP								
IV	Giảng viên toàn thời gian tham gia ĐTTX trình độ ĐH								

28

THƯỜNG MI

3.2 Giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các trình độ từ cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ (người)

STT	Lĩnh vực	Mã ngành	Giáo sư. Tiến sĩ/ Giáo sư. Tiến sĩ khoa học	Phó Giáo sư. Tiến sĩ/ Phó Giáo sư. Tiến sĩ khoa học	Tiến sĩ/ Tiến sĩ khoa học	Thạc sĩ	Đại học	Tổng cộng	Tổng giảng viên quy đổi xác định chỉ tiêu
I	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ tiến sĩ								
1	Sức khỏe		0	0	1			1	1
1.1	Khoa học y sinh	9720101	0	0	0			0	0
1.2	Dịch tễ học	9720117	0	0	1			1	1
	Tổng giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy tiến sĩ		0	0	1			1	1
II	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ thạc sĩ								
III	Giảng viên toàn thời gian tham gia giảng dạy trình độ ĐH, CĐSP								
IV	Giảng viên toàn thời gian tham gia ĐTTX trình độ ĐH								

5. Cơ sở vật chất đến ngày 31/12/2021

STT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	18	430
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	1	250
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	0	0
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	1	60
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	4	120
1.5	Số phòng học đa phương tiện	0	0
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	12	0
2	Thư viện, trung tâm học liệu	1	70
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	14	840
	Tổng	33	1340

31

23

Cơ quan quản lý trực tiếp: Bộ Y tế
Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2022
(Đính kèm công văn số 1953/BC-PAS ngày 14 tháng 5 năm 2022)

STT	Trình độ/Lĩnh vực/Ngành đào tạo	Mã ngành	Lĩnh vực	Chỉ tiêu đăng ký
A	SAU ĐẠI HỌC			
1	Tiến sĩ			6
1.1	Sức khỏe			6
1.1.1	Khoa học y sinh	9720101	Sức khỏe	6
1.1.2	Dịch tễ học	9720117	Sức khỏe	3
			Sức khỏe	3

VIỆN TRƯỞNG ~~ĐS~~



Nguyễn Vũ Trung